TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN DŨNG** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 80/2024/QĐST-HNGĐ	*Yên Dũng, ngày 25 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 221/2024/TLST-HNGĐ, ngày 14 tháng 11 năm 2024, giữa:

+ **Nguyên đơn**: Chị Vy Hoàng Y, sinh năm 1994

CCCD số: 015194008308 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 11/08/2021

Địa chỉ: Thôn A, xã M, huyện L, tỉnh Yên Bái.

+ **Bị đơn**: Anh Nguyễn Văn H sinh năm 1991

CCCD số: 024091022368 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 12/09/2022

Địa chỉ: thôn H, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ngày 15 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vy Hoàng Y và anh Nguyễn Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Vy Hoàng Y trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Khôi M, sinh ngày 20/12/2021.

Anh Nguyễn Văn H cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Vy Hoàng Y với mức cấp dưỡng 3.000.000 đồng/ tháng (Ba triệu đồng trên tháng) kể từ tháng 12/2024 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi theo quy định pháp luật.

Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Văn H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở anh H hiện quyền, nghĩa vụ này.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Vy Hoàng Y và anh Nguyễn Văn H không yêu cầu Toà án giải quyết nên Toà án không xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Chị Vy Hoàng Y phải chịu cả 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0005426 ngày 14/11/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang. Hoàn trả chị Y số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000 đồng.

Anh Nguyễn Văn H phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2- Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a, 7b và 9 - Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi Cục THADS huyện Yên Dũng;
- VKS huyện Yên Dũng;
- UBND xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang;
- UBND xã M, huyện L, tỉnh Yên Bái
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Thu Hà